

Số: **18**
/2019/TT-BCT

Hà Nội, ngày **30** tháng **9** năm 2019

THÔNG TƯ
Quy định về hoạt động công vụ của lực lượng Quản lý thị trường

Căn cứ Luật cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Pháp lệnh Quản lý thị trường ngày 08 tháng 3 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 34/2011/NĐ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2011 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật đối với công chức;

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Quản lý thị trường trực thuộc Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường;

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư quy định về hoạt động công vụ của lực lượng Quản lý thị trường.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định về:

a) Hoạt động công vụ, trách nhiệm trong hoạt động công vụ, những việc không được làm trong hoạt động công vụ của lực lượng Quản lý thị trường;

b) Các biện pháp ngăn chặn, phòng ngừa và xử lý kỷ luật đối với vi phạm pháp luật trong hoạt động công vụ của lực lượng Quản lý thị trường;

c) Chế độ trách nhiệm của công chức lãnh đạo, quản lý (sau đây gọi tắt là công chức lãnh đạo) đối với vi phạm pháp luật trong hoạt động công vụ của lực lượng Quản lý thị trường;

d) Khen thưởng và chế độ ưu đãi trong hoạt động công vụ của lực lượng Quản lý thị trường.

Handwritten signature

2. Đối tượng áp dụng:

a) Cơ quan, đơn vị Quản lý thị trường các cấp (sau đây gọi tắt là cơ quan Quản lý thị trường);

b) Công chức đang làm việc tại cơ quan Quản lý thị trường (sau đây gọi tắt là công chức) bao gồm công chức Quản lý thị trường và công chức chưa được bổ nhiệm vào ngạch công chức Quản lý thị trường.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. *Cố ý vi phạm* là việc công chức đã được thông báo, phổ biến, quán triệt về chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm nhưng vẫn thực hiện.

2. *Vô ý vi phạm* là việc công chức không nhận thức được hành vi của mình có thể gây ra hậu quả nên đã vi phạm hoặc tuy ý thức được hậu quả nhưng cho rằng hậu quả sẽ không xảy ra hoặc có thể ngăn chặn được nên dẫn đến vi phạm.

3. *Tái phạm* là việc công chức vi phạm đã bị xử lý kỷ luật nhưng trong thời gian đang thi hành quyết định kỷ luật lại tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm đã bị xử lý trước đó.

4. *Thiếu trách nhiệm* là việc công chức không thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ được giao hoặc không thực hiện đúng quy định của pháp luật có liên quan trong khi thực hiện hoạt động công vụ cụ thể.

5. *Buông lỏng quản lý* là việc công chức lãnh đạo không thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; không tổ chức thực hiện kịp thời, đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật và chỉ đạo của cơ quan cấp trên; không có chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, kiểm soát việc thực hiện hoạt động công vụ của công chức, cơ quan Quản lý thị trường thuộc phạm vi phụ trách, quản lý; không thực hiện các biện pháp cần thiết nhằm ngăn chặn, phòng ngừa hoặc hạn chế hậu quả do hành vi vi phạm gây ra; phát hiện vi phạm mà không xử lý nghiêm minh hoặc không báo cáo kịp thời với người có thẩm quyền.

6. *Vi phạm nghiêm trọng* là các vi phạm:

a) Có tính chất, mức độ tác hại lớn, gây dư luận xấu làm mất uy tín của bản thân công chức, cơ quan Quản lý thị trường nơi công chức làm việc;

b) Do buông lỏng quản lý, thiếu trách nhiệm trong quản lý theo địa bàn đề xảy ra vụ việc thuộc phạm vi kiểm tra của Quản lý thị trường nhưng bị cơ quan có thẩm quyền khác đến kiểm tra, xử lý có trị giá tang vật tịch thu, buộc tiêu hủy từ 100 triệu đồng đến dưới 500 triệu đồng hoặc phải xử lý hình sự về hàng giả.

7. *Vi phạm rất nghiêm trọng* là các vi phạm:

a) Có tính chất, mức độ tác hại rất lớn, gây dư luận bất bình trong xã hội, làm mất uy tín của Bộ Công Thương, Tổng cục Quản lý thị trường (sau đây gọi tắt là Tổng cục);

b) Do buông lỏng quản lý, thiếu trách nhiệm trong quản lý theo địa bàn đề xảy ra vụ việc thuộc phạm vi kiểm tra của Quản lý thị trường nhưng bị cơ quan có thẩm quyền khác đến kiểm tra, xử lý có trị giá tang vật tịch thu, buộc tiêu hủy từ 500 triệu đồng đến dưới 1 tỷ đồng hoặc phải xử lý hình sự về hàng giả đến 3 vụ trong một năm.

8. *Vi phạm đặc biệt nghiêm trọng* là các vi phạm:

a) Có tính chất, mức độ tác hại đặc biệt lớn, phạm vi ảnh hưởng rộng, gây phản nộ trong xã hội, ảnh hưởng xấu đến chủ trương, chính sách của Nhà nước;

b) Gây thiệt hại lớn về tài sản, sức khỏe, tính mạng của tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động công vụ của công chức, cơ quan Quản lý thị trường;

c) Do buông lỏng quản lý, thiếu trách nhiệm trong quản lý theo địa bàn đề xảy ra vụ việc thuộc phạm vi kiểm tra của Quản lý thị trường nhưng bị cơ quan có thẩm quyền khác đến kiểm tra, xử lý có trị giá tang vật tịch thu, buộc tiêu hủy từ 1 tỷ đồng trở lên hoặc phải xử lý hình sự về hàng giả đến 5 vụ trong một năm.

Điều 3. Nguyên tắc chung

1. Hoạt động công vụ của lực lượng Quản lý thị trường theo chế độ thủ trưởng; phân công nhiệm vụ cụ thể đối với từng công chức; đề cao trách nhiệm cá nhân trong việc thực hiện hoạt động công vụ và trách nhiệm của công chức lãnh đạo trong việc quản lý, điều hành hoạt động công vụ của công chức do mình quản lý; bảo đảm hoạt động công vụ dân chủ, công khai, minh bạch và hiệu quả.

2. Hoạt động công vụ của công chức phải tuân thủ theo quy định của pháp luật trong hoạt động công vụ; chịu trách nhiệm trước công chức lãnh đạo giao nhiệm vụ và trước pháp luật đối với hoạt động công vụ của mình.

3. Công chức, cơ quan Quản lý thị trường có thành tích trong hoạt động công vụ được xét khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng. Công chức vi phạm pháp luật trong hoạt động công vụ thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm bị áp dụng các biện pháp ngăn chặn, phòng ngừa theo quy định của Thông tư này; bị xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

4. Công chức lãnh đạo có trách nhiệm giám sát, kiểm tra, phát hiện, xử lý đối với vi phạm pháp luật của công chức trong hoạt động công vụ theo phân cấp và theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trực tiếp hoặc liên đới đối với vi phạm pháp luật của công chức trong hoạt động công vụ theo quy định của pháp luật và Thông tư này.

Chương II

HOẠT ĐỘNG CÔNG VỤ, TRÁCH NHIỆM VÀ NHỮNG VIỆC KHÔNG ĐƯỢC LÀM TRONG HOẠT ĐỘNG CÔNG VỤ

Điều 4. Hoạt động công vụ của lực lượng Quản lý thị trường

1. Hoạt động công vụ của lực lượng Quản lý thị trường là việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của công chức, cơ quan Quản lý thị trường theo quy định của pháp luật và quy định của Thông tư này.

2. Hoạt động công vụ của lực lượng Quản lý thị trường bao gồm:

- a) Chỉ đạo, điều hành;
- b) Tham mưu, tổng hợp, báo cáo;
- c) Tuyển dụng và thực hiện chính sách, chế độ đối với công chức;
- d) Tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ;
- đ) Tổ chức họp, hội nghị, hội thảo;
- e) Kiểm tra nội bộ;
- g) Thông tin, tuyên truyền;
- h) Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh;
- i) Thực hiện các biện pháp nghiệp vụ;
- k) Thanh tra chuyên ngành, kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính;
- l) Phối hợp thanh tra chuyên ngành, kiểm tra;
- m) Quản lý, sử dụng ấn chỉ, công cụ hỗ trợ và tài sản, trang thiết bị công;
- n) Các nội dung khác theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của lực lượng Quản lý thị trường.

3. Hoạt động công vụ hằng ngày của công chức làm việc tại các Đội Quản lý thị trường thuộc Cục Quản lý thị trường tỉnh, liên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các phòng nghiệp vụ thuộc Cục Nghiệp vụ Quản lý thị trường phải được ghi trong Sổ Nhật ký công tác. Việc cấp phát, sử dụng Sổ Nhật ký công tác thực hiện như sau:

- a) Tổng cục thực hiện mua sắm tập trung từ nguồn ngân sách được giao hằng năm và giao quản lý cấp, phát Sổ Nhật ký công tác;
- b) Các Đội Quản lý thị trường liên huyện hoặc có từ hai nơi làm việc trở lên được sử dụng đồng thời nhiều Sổ Nhật ký công tác. Sổ Nhật ký công tác phải được lưu giữ, bảo quản cẩn thận tại nơi làm việc và có sẵn khi cần sử dụng.

Điều 5. Trách nhiệm của công chức trong hoạt động công vụ

1. Khi được cấp có thẩm quyền giao thực hiện hoạt động công vụ, công chức có trách nhiệm:

a) Mặc trang phục, đeo biển hiệu, phù hiệu, cấp hiệu theo đúng quy định; thực hiện đúng nhiệm vụ, công vụ được giao hoặc phân công; ghi Sổ Nhật ký công tác trước khi thực hiện nhiệm vụ và sau khi có kết quả thực hiện nhiệm vụ;

b) Nghiêm chỉnh chấp hành kỷ luật lao động, kỷ cương hành chính, nội quy, quy chế của cơ quan và sự chỉ đạo, điều hành của người có thẩm quyền khi hoạt động công vụ; giữ gìn đoàn kết, thực hiện dân chủ cơ sở, văn hóa công sở;

c) Xử lý, giải quyết công việc đúng phạm vi trách nhiệm, thẩm quyền được giao, đúng trình tự, thủ tục, thời hạn theo quy định của pháp luật và chương trình, kế hoạch, lịch làm việc của cơ quan;

d) Thực hiện hoặc chỉ đạo, điều hành hoạt động kiểm tra, thanh tra chuyên ngành, xử lý vi phạm hành chính và các biện pháp nghiệp vụ có căn cứ, đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của pháp luật;

đ) Bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật công tác; thực hiện việc phát ngôn hoặc cung cấp thông tin đúng quy định;

e) Quản lý, sử dụng công cụ hỗ trợ, ấn chỉ, Thẻ kiểm tra thị trường, tài sản công được cấp hoặc được giao đúng quy định;

g) Thực hiện các biện pháp phòng, chống quan liêu, tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tích cực đấu tranh chống các biểu hiện vi phạm pháp luật trong hoạt động công vụ trong cơ quan;

h) Thực hiện các trách nhiệm khác của công chức theo pháp luật về cán bộ, công chức và pháp luật khác có liên quan.

2. Ngoài các quy định tại khoản 1 Điều này, công chức lãnh đạo còn có trách nhiệm:

a) Hướng dẫn, tổ chức, chỉ đạo, giám sát, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện hoạt động công vụ của công chức do mình quản lý;

b) Giải quyết kịp thời, đúng pháp luật theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết khiếu nại, tố cáo của cá nhân, tổ chức liên quan đến hoạt động công vụ của công chức do mình quản lý;

c) Phát hiện, xử lý kịp thời, đúng mức, đúng thẩm quyền đối với công chức vi phạm pháp luật trong hoạt động công vụ theo quy định của pháp luật;

d) Chịu trách nhiệm về việc để xảy ra các vi phạm trong hoạt động công vụ tại cơ quan do mình quản lý theo quy định của pháp luật và Thông tư này.

Điều 6. Những việc không được làm trong hoạt động công vụ

1. Không chấp hành các quy chế, nội quy cơ quan, tự ý nghỉ việc mà không có lý do chính đáng.

2. Không mặc trang phục Quản lý thị trường và đeo biển hiệu, phù hiệu, cấp hiệu đúng quy định.